| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN BA VÌ**<br>**THÀNH PHỐ HÀ NỘI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 179/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 05/5/2021
V/v: Ly hôn

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA VÌ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông **Nguyễn Phúc Thịnh**

*Các Hội thẩm nhân dân*: Ông **Nguyễn Văn Trình**. Ông **Nguyễn Xuân Thuật**

- *Thư ký phiên tòa*: Bà **Đỗ Thị Thuý** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì tham gia phiên toà:* Bà **Đào Thanh Huyền** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 05/5/2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 548/2020/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 12 năm 2020 về việc: "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2021/QĐXX-ST ngày 29 tháng 03 năm 2021 giữa các đương sự:

*** *Nguyên đơn***: Bà **Nguyễn Thị D**, sinh năm 1962

HKTT: Thôn Px 1, xã PC, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội

* ***Bị đơn:*** Ông **Nguyễn Văn Đ**, sinh năm 1960

HKTT: Thôn Px 3, xã PC, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội

*( Bà D có mặt, ông Đ vắng mặt tại phiên tòa)*

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Trong đơn xin ly hôn ngày 03/12/2020, bản tự khai ngày 14/12/2020 bà Nguyễn Thị D trình bày*: Bà Nguyễn Thị D kết hôn với ông Nguyễn Văn Đ trên cơ sở tự

nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã PC, huyện Ba Vì, ngày 04/12/1987. Sau khi kết hôn bà D và ông Đ về chung sống tại gia đình ông Đ ở thôn Px, xã PC, cuộc sống vợ chồng hạnh phúc được 19 năm thì đến năm 2006 mâu thuẫn phát sinh, nguyên nhân mâu thuẫn là do ông Đ hay uống rượu, gây gổ, xúc phạm, đánh đập bà D. Mặc dù bà D đã xây nhà sống riêng tại thôn Px 1, xã PC nhưng gần đây ông Đ thường xuyên đến đe dọa, chửi bới, ném gạch đá vào nhà bà D, khiến mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng. bà D, ông Đ thường xuyên bất đồng quan điểm, cãi chửi, xô sát, ông Đ nhiều lần chửi bới, đánh đập bà D, bà D đã nhiều lần bỏ qua cho ông Đ nhưng cứ khi ông Đ uống rượu say lại chửi bới, xúc phạm bà, mặc dù đã được gia đình hai bên khuyên bảo, hòa giải nhưng không có kết quả, bà D và ông Đ sống ly thân từ năm 2008 cho đến nay. Nay bà D xác định tình cảm vợ chồng không còn xin được ly hôn ông Nguyễn Văn Đ.

- *Về con chung*: Bà Nguyễn Thị D xác định có 02 con chung là chị Nguyễn Thị TD, sinh ngày 01/12/1988 và Nguyễn Duy T, sinh ngày 08/02/1994. Hiện cả hai con chung đều đã trưởng thành (trên 18 tuổi) và không bị khuyết nhược về thể chất, tâm thần nên bà D không yêu cầu giải quyết việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung.

- *Về Tài sản chung, công sức:* Bà D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về tài sản riêng, nợ chung* : Bà D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội đã tiến hành mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải đoàn tụ nhiều lần nhưng ông Dần đều vắng mặt không có lý do mặc dù đã được Tòa án tống đạt, niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng. Tại phiên tòa hôm nay ông Nguyễn Văn Đ vắng mặt không có lý do. Trong quá trình tiến hành tố tụng, Tòa án đã nhiều lần triệu tập ông Nguyễn Văn Đ, tống đạt thông báo thụ lý và các giấy triệu tập đương sự , Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa và các giấy triệu tập tham gia phiên tòa đối với ông Nguyễn Văn Đ, ông Đ đã được tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án, nhưng không chấp hành pháp luật, vắng mặt không có lý do, gây khó khăn cho việc giải quyết vụ án, vụ án không tiến hành hòa giải được. Tòa án đã thực hiện các thủ tục niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật. Tòa án nhân dân huyện Ba Vì đã tiến hành xác minh tình trạng hôn nhân của bà Nguyễn Thị D, ông Nguyễn Văn Đ tại xã PC, tại các biên bản xác minh ngày 07/01/2021 và ngày 21/01/2021 được chính quyền đại phương cung cấp thông tin: bà D và ông Đ kết hôn trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu vào năm 1987

và cùng chung sống tại thôn Px 3, xã PC. Tuy nhiên do mâu thuẫn vợ chồng, ông Đ thường uống rượu say, đi lang thang, chửi bới, đánh đập bà D, bà D đã xây dựng nhà sống riêng tại thôn Px 1, xã PC, gần đây ông Đ có đến nhà bà D gây gổ, ném gạch đá vào nhà bà D, sự việc đã được Công an xã PC can thiệp, lập biên bản giáo dục, cảm hóa và răn đe đối với hành vi của ông Đ.

Tại phiên tòa hôm nay bà Nguyễn Thị D vẫn giữ nguyên quan điểm về quan hệ hôn nhân, con chung, tài sản chung, tài sản riêng, công nợ. Ông Nguyễn Văn Đ vắng mặt không lý do, đã được Tòa án tống đạt, niêm yết các văn bản tố tụng hợp lệ.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì tại phiên tòa: Việc thụ lý và giải quyết, thu thập chứng cứ trong vụ án ly hôn của Tòa án là đúng theo các quy định của pháp luật. Về quan điểm giải quyết vụ án, đề nghị áp dụng Điều 56, 81, 82,83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Khoản 4 Điều 147, Điều 227,Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự. Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Nguyễn Thị D, cho bà D được ly hôn ông Nguyễn Văn Đ. Về con chung: có hai con chung là chị Nguyễn Thị TD, sinh ngày 01/12/1988 và Nguyễn Duy T, sinh ngày 08/02/1994. Hiện cả hai con chung đều đã trưởng thành (trên 18 tuổi) và không bị khuyết nhược về thể chất, tâm thần nên HĐXX không giải quyết việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung. Về tài sản chung, công sức, tài sản riêng, công nợ: Chưa xem xét giải quyết trong vụ án. Án phí: bà Nguyễn Thị D phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định pháp luật.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Bà Nguyễn Thị D khởi kiện xin ly hôn ông Nguyễn Văn Đ có hộ khẩu thường trú: thôn Px 3, xã PC, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội, việc Tòa án nhân dân huyện Ba Vì thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Xét về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữ bà Nguyễn Thị D và ông Nguyễn Văn Đ là hợp pháp, có đăng ký kết hôn ngày 04/12/1987 tại UBND xã PC, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội, trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu. Xét mâu thuẫn vợ chồng giữa bà D và ông Đ thấy rằng: Trong thời gian sống chung giữa bà D, ông Đ có mâu thuẫn do ông Đ thường xuyên uống rượu, gây gổ, chửi bới, đánh đập bà D, vợ chồng bất đồng quan

điểm, không tìm được tiếng nói chung, thường xuyên xảy ra cãi chửi, xô xát, bà D và ông Đ đã ly thân từ năm 2008 cho đến nay. Nay bà D xác định tình cảm vợ chồng không còn xin được ly hôn ông Đ. Đối với ông Nguyễn Văn Đ, tại phiên tòa hôm nay ông Đ vắng mặt không lý do, trong quá trình giải quyết vụ án ông Đ đã được tống đạt, niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng ông Đ vẫn vắng mặt không lý do, do vậy ông Đ tự đánh mất, khước từ quyền và lợi ích hợp pháp của mình được pháp luật bảo vệ. Xét nguyện vọng xin ly hôn của bà D là chính đáng, Hội đồng xét xử nhận thấy mâu thuẫn giữa bà D và ông Đ đã đến mức trầm trọng, vợ chồng sống ly thân đã lâu, cuộc sống chung của bà D và ông Đ không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà D, cho bà Nguyễn Thị D được ly hôn ông Nguyễn Văn Đ là phù hợp và có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về con chung: Có 02 con chung là chị Nguyễn Thị TD, sinh ngày 01/12/1988 và anh Nguyễn Duy T, sinh ngày 08/02/1994. Hiện chị Dương và anh Thắng đều đã trưởng thành (trên 18 tuổi) và không bị khuyết nhược về thể chất, tâm thần, chị Dương và anh Thắng đều đã lập gia đình, có thu nhập ổn định nên HĐXX không giải quyết việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung là phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] Về tài sản chung, công sức, công nợ: Bà D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về án phí: bà Nguyễn Thị D phải chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 56, 81, 82,83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Khoản 4 Điều 147, Điều 227,Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội.

**Xử:** 1/ Chấp nhận toàn bộ yêu cầu xin ly hôn của bà Nguyễn Thị D đối với ông Nguyễn Văn Đ. Cho bà Nguyễn Thị D được ly hôn ông Nguyễn Văn Đ.

2/ Về con chung: Có 02 con chung là chị Nguyễn Thị TD, sinh ngày 01/12/1988 và anh Nguyễn Duy T, sinh ngày 08/02/1994, đều đã trưởng thành (trên 18 tuổi) và không bị khuyết nhược về thể chất, tâm thần, không đặt ra vấn đề nuôi dưỡng, cấp dưỡng nuôi

con chung .

3/ Về tài sản chung,công sức, tài sản riêng, nợ chung: Chưa giải quyết.

4/ Về án phí: Bà Nguyễn Thị D phải nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm. Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ bà D đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Vì theo biên lai số 00494 ngày 14/12/2020.

5/ Quyền kháng cáo: Bà Nguyễn Thị D có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Ông Nguyễn Văn Đ có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại nơi cư trú theo quy định của pháp luật.

" *Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thị hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự*".

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà**

(Đã ký)

**Nguyễn Phúc Thịnh**

**Nơi nhận**:
- TAND TP Hà Nội
- VKSND huyện Ba Vì
- UBND xã PC
- Người tham gia tố tụng
- THA dân sự
- Lưu hồ sơ